

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức,

bộ máy của Sở Thương mại

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 171/2004/NĐ-CP ngày 29/9/2004 của Chính Phủ về việc tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 08/2005/TTLT/BTM-BNV ngày 08/4/2005 của liên bộ Bộ Thương mại và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý nhà nước về thương mại ở địa phương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thương mại và Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng:

Sở Thương mại là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thương mại trên địa bàn thành phố bao gồm các lĩnh vực: lưu thông hàng hóa trong nước, xuất khẩu, nhập khẩu, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, thương mại điện tử, quản lý thị trường, quản lý cạnh tranh, chống độc quyền, chống bán phá giá, xúc tiến thương mại, hội nhập kinh tế - thương mại quốc tế; quản lý các dịch vụ công thuộc ngành thương mại trên địa bàn thành phố; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và theo quy định của pháp luật.

Sở Thương mại chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân thành phố; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Thương mại.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các quyết định, chỉ thị quản lý nhà nước về thương mại thuộc phạm vi quản lý của thành phố và phân cấp của Bộ Thương mại; chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản đã trình.

2. Trình Ủy ban nhân dân thành phố quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm, các chương trình, dự án quan trọng về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Thương mại phù hợp với tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và quy hoạch phát triển ngành của Bộ Thương mại.

3. Trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định việc phân công, phân cấp hoặc ủy quyền quản lý về lĩnh vực thương mại đối với Ủy ban nhân dân quận, huyện thuộc thành phố và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch phát triển, các chương trình, dự án về thương mại đã được phê duyệt; thông tin; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Thương mại.

5. Quản lý lưu thông hàng hóa trong nước:

5.1. Chịu trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển mạng lưới kết cấu hạ tầng thương mại gồm: các loại hình chợ, các trung tâm thương mại, hệ thống các siêu thị, hệ thống cửa hàng kinh doanh xăng dầu, hợp tác xã thương mại, dịch vụ thương mại, hệ thống đại lý thương mại và các loại hình kết cấu hạ tầng thương mại khác;

5.2. Chủ trì phối hợp với các cơ quan chuyên môn cùng cấp hướng dẫn và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích thương nhân thuộc mọi thành phần kinh tế mở rộng mạng lưới kinh doanh, phát triển các mối liên kết kinh tế trong quá trình lưu thông, giữa lưu thông với sản xuất, hình thành các kênh lưu thông hàng hóa ổn định từ sản xuất đến tiêu dùng ở địa phương;

5.3. Tổ chức hướng dẫn, triển khai và kiểm tra việc thực hiện các cơ chế, chính sách lưu thông hàng hóa và dịch vụ thương mại; tổng hợp tình hình và đề xuất giải pháp điều tiết lưu thông hàng hóa trong từng thời kỳ;

5.4. Tổng hợp và xử lý các thông tin về thị trường trên địa bàn thành phố về tổng mức lưu chuyển hàng hóa, tổng cung, tổng cầu, mức dự trữ lưu thông và biến động giá cả của các mặt hàng thiết yếu;

5.5. Tổ chức và quản lý việc cấp các loại giấy chứng nhận về hàng hóa lưu thông trong nước, dịch vụ thương mại và hoạt động kinh doanh thương mại của thương nhân trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

6. Quản lý xuất khẩu, nhập khẩu:

6.1. Hướng dẫn và kiểm tra tình hình thực hiện các cơ chế, chính sách về xuất nhập khẩu hàng hóa; lập kế hoạch và biện pháp thực hiện kế hoạch phát triển xuất khẩu hàng hóa của thương nhân trên địa bàn thành phố;

6.2. Duyệt kế hoạch xuất nhập khẩu, phê duyệt máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển, vật tư, nguyên liệu của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và cấp hạn ngạch cho các thương nhân trên địa bàn thành phố theo sự ủy quyền của Bộ Thương mại;

6.3. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Thương mại tình hình thực hiện và kiến nghị sửa đổi chính sách xuất nhập khẩu, biện pháp phát triển xuất khẩu hàng hóa cho phù hợp với yêu cầu thực tế trên địa bàn.

7. Quản lý thương mại điện tử:

7.1. Trình Ủy ban nhân dân thành phố chương trình, kế hoạch bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực phục vụ nhiệm vụ quản lý và phát triển thương mại điện tử trên địa bàn thành phố và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

7.2. Thẩm định hoặc tham gia thẩm định các chương trình, dự án ứng dụng thương mại điện tử trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật;

7.3. Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng hạ tầng ứng dụng thương mại điện tử phù hợp với chương trình, kế hoạch tổng thể về thương mại điện tử của Bộ Thương mại theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

8. Quản lý thị trường:

8.1. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố thống nhất chỉ đạo công tác quản lý thị trường trên địa bàn thành phố theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Thương mại và của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

8.2. Chịu trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác quản lý thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, buôn bán hàng nhập lậu, hàng cấm, chống sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng vi phạm về sở hữu trí tuệ; chống các hành vi đầu cơ, lũng đoạn thị trường, gian lận thương mại và các hành vi vi phạm pháp luật khác về thương mại của các tổ chức và cá nhân kinh doanh trên địa bàn thành phố;

8.3. Chủ trì tổ chức phối hợp giữa các cơ quan chức năng ở địa phương trong công tác quản lý thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, buôn bán hàng giả và gian lận thương mại;

8.4. Tổng hợp, báo cáo tình hình thị trường và công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường; xử lý các trường hợp vi phạm trên địa bàn thành phố theo quy định và các yêu cầu của cấp trên.

9. Thực hiện các quy định của pháp luật về cạnh tranh, chống độc quyền, chống bán phá giá và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng:

9.1. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về cạnh tranh, chống độc quyền, chống bán phá giá và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng nhằm đảm bảo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn thành phố;

9.2. Phát hiện và kiến nghị với các cơ quan liên quan sửa đổi và bổ sung các quy định, những văn bản không phù hợp với quy định của pháp luật về cạnh tranh;

9.3. Được yêu cầu các tổ chức, cá nhân liên quan trong thành phố cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho việc thực hiện nhiệm vụ được giao;

9.4. Thu thập, xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý, cung cấp thông tin cho các cơ quan, các tổ chức và cá nhân có yêu cầu về doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh trên thị trường, các doanh nghiệp

độc quyền đóng trụ sở chính trên địa bàn thành phố, quy tắc cạnh tranh trong hiệp hội, các trường hợp miễn trừ.

10. Quản lý hoạt động xúc tiến thương mại:

10.1. Trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kế hoạch, chương trình, các biện pháp về xúc tiến thương mại nhằm đẩy mạnh xuất khẩu, hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng và phát triển thương hiệu hàng Việt Nam trên địa bàn thành phố; chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

10.2. Tổ chức thực hiện việc đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm, khuyến mại thương mại cho các thương nhân; duyệt kế hoạch tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại trên địa bàn cho các thương nhân kinh doanh dịch vụ hội chợ, triển lãm thương mại theo quy định.

11. Về hội nhập kinh tế - thương mại quốc tế:

11.1. Trình Ủy ban nhân dân thành phố các chương trình, kế hoạch, biện pháp cụ thể về hội nhập kinh tế - thương mại quốc tế của thành phố; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

11.2. Phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện chương trình, kế hoạch và các quy định về hội nhập kinh tế - thương mại quốc tế trên địa bàn.

12. Thực hiện việc đăng ký thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh ở nước ngoài cho thương nhân hoạt động thương mại đặt trụ sở chính trên địa bàn thành phố; thực hiện việc đăng ký hoạt động và kiểm tra hoạt động theo đăng ký của Văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

13. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể và tư nhân, các hội, và các tổ chức phi chính phủ hoạt động trong các lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật; được quyền yêu cầu thương nhân báo cáo tình hình và cung cấp thông tin về hoạt động thương mại của các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thành phố phục vụ cho thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của Sở.

14. Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính hướng dẫn, kiểm tra cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Thương mại theo quy định của pháp luật, sự phân công, ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

16. Hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thương mại.

17. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ, bảo vệ môi trường; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu về các lĩnh vực quản lý của Sở.

18. Thực hiện chế độ thông tin về thương mại; báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ về các lĩnh vực được phân công theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Thương mại và các cơ quan có liên quan.

19. Kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật và xử lý các vi phạm pháp luật về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Thương mại, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

20. Quản lý biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức theo phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố và quy định của pháp luật; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ và phát triển nguồn nhân lực của ngành tại địa phương.

21. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

22. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Bộ Thương mại, Ủy ban nhân dân thành phố giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế:

1. Lãnh đạo:

Sở Thương mại có Giám đốc và không quá ba (03) Phó Giám đốc.

Giám đốc là người đứng đầu đơn vị, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và pháp luật về toàn bộ các hoạt động của Sở.

Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về các nhiệm vụ công tác được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các mặt hoạt động của Sở.

2. Cơ cấu tổ chức:

- Văn phòng;
- Thanh tra;
- Phòng Kế hoạch tổng hợp;
- Phòng Quản lý thương mại trong nước;
- Phòng Xúc tiến thương mại;
- Phòng Hội nhập kinh tế - thương mại quốc tế;

** Các đơn vị trực thuộc:*

- Chi cục Quản lý thị trường;
- Trung tâm Xúc tiến thương mại.

3. Biên chế:

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu công tác, Giám đốc Sở Thương mại phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định số lượng biên chế hàng năm.

- Việc bố trí cán bộ, công chức của Sở phải căn cứ vào nhu cầu, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức, viên chức Nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3547/QĐ.UBT.94 ngày 09/12/1994 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Thương mại tỉnh Cần Thơ.

Giao Giám đốc Sở Thương mại phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị phù hợp với Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố và các quy định hiện hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TP. CẦN THƠ

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Phước Như